

VÀI CẢM NGHĨ SAU KHI ĐỌC THƠ NGUYỄN CÁT ĐÔNG



Chân dung nhà thơ Nguyễn Cát Đông – Trần Bang Thạch.

[Nguồn: Trang nhà Phan Thanh Giản & Đoàn Thị Diễm (Cần Thơ)]

Nhà văn Trần Bang Thạch, trước 1975 ký bút hiệu Nguyễn Cát Đông. Thuở nhỏ, anh học các lớp Sơ học, Tiểu học ở làng quê, lớn lên học trường Trung học Phan Thanh Giản (Cần Thơ), rồi tiếp tục lên Sài Gòn học Đại Học Văn Khoa và Đại Học Sư Phạm Sài Gòn; ra trường 1970, được bổ nhiệm về dạy tại trường Trung học Thủ Khoa Nghĩa (Châu Đốc), trường Cao Đẳng Sư Phạm Long Xuyên (địa điểm trường Thoại Ngọc Hầu cũ).

HAI TRẦU LƯƠNG THƠ TRUNG

Nguyễn Cát Đông, vốn là một người được nuôi dưỡng bằng chất liệu phù sa vùng đồng bằng làng Thước Thạnh Đông, quận Châu Thành (Cái Răng), tỉnh Cần Thơ, nên người đọc bắt gặp nhiều ký ức của tác giả qua những vần thơ viết về miền sông nước ấy từ những ngày thơ ấu theo mẹ tản cư chạy giặc trên những cánh đồng đầy đưng, lác:

**“Giữa tiếng đạn bom mỗi lần chạy giặc
Giữa lác, đưng, đĩa, muối Trà Lồng
Đôi tay mẹ như mây trời bát ngát
Một cánh cò vát và nuôi con.”**

Và rồi, những địa danh thân thiết tự thuở nào của một vùng quê hương lại hiện diện trong thơ anh như dòng nước ngọt nuôi dưỡng những mảnh vườn, những cánh đồng xa xăm cùng những bến sông nhộn nhịp mà sung túc, trù mật ấy của một thời:

**“Ngọn ngút đồng xanh Thác Lác, Bà Đàm
Tập nập ghe xuồng Ngã Bảy, Ngã Năm
Cam ngọt Trường Long, khóm thơm Long Mỹ
Rộn rịp hát đình Bình Thủy, Cái Răng”
(Mẹ Cần Thơ)**

Vốn là một giáo sư còn rất trẻ vào cái thuở mới bước chân vào đời, rất yêu nghề và thương học trò, người thầy cũ giờ cũng ôm ấp trong lòng nỗi nhớ những phấn trắng, những bảng đen, những trường lớp và những học trò cùng biết bao kỷ niệm êm đềm nhiều khi “mất ướt giữa sương khói chiều” nào!

**“Nghe sao lạ những ngói vôi
lạ em giữa lớp, lạ tôi giữa trường
hạt mưa nào rớt qua đường
hay tôi mất ướt giữa sương khói chiều!”
(Khúc lạ trường)**

Có những khi nắng sớm mưa chiều, có những lúc vì dòng đời dời đổi ..., thế rồi, nghề dạy học không còn được như ngày nào vừa cao thượng vừa hoa mộng, vừa cần thiết mà bổ ích, nên có lúc người thầy cũ nghe lòng mình bồi hồi nhớ lại những gì thân ái của một thời yêu dấu ấy:

**“Em trong cửa lớp nhìn ra
Ta ngoài cửa lớp thấy ta một thời
những thầy,
những bạn,
những tôi
những cơn mộng cũ
ngồi nơi góc nào?!”
(Khúc lạ lớp)**

Để rồi từ đó, người thầy cũ chợt nhớ lại mình có lúc cũng đã từng say sưa giảng cho nhiều lớp học trò về những vần thơ tiến chông ra mặt trận với “trống trường thành lung lay bóng nguyệt” vừa hùng hồn vừa cảm động, mà nay sao lòng cảm thấy mình lại lạ lẫm với chính mình:

**“Vẳng nghe tiếng trống trường thành
với câu chinh phụ còn quanh chỗ ngồi
người xưa?
người đã đi rồi!
còn đây tiếng phấn nhẹ rơi giữa ngày!”
(Khúc lạ thầy)**

Các cái “lạ” mà tôi vừa mời bạn cùng tôi lướt qua vài “khúc lạ” ấy cũng chính là những niềm hạnh phúc của một khoảng đời của người thầy cũ! Nỗi nhớ ấy dường như nó bàng bạc đâu đó trong trái tim, trong tâm hồn của người thi sĩ ấy chừng như tha thiết lắm, như một từ-khúc xé lòng của bàn với ghế, của thầy với trò, của hôm qua và hôm nay..., mãi hoài không lúc nào có thể quên đi được:

**“Ghé với bàn là kỷ niệm xưa
hay kỷ niệm ghi trên bàn ghế?
Ngồi xuống đi em. Ngồi lâu lâu nhé
để nâng từng kỷ niệm lâu lâu
Có thật là tuổi trẻ qua mau
hay tuổi trẻ đang ngồi ở đó
giữa ghế bàn im và khung cửa nhỏ
chờ ta về dấu có trăm năm**

Những ảnh những hình tượng đã biệt tăm
bồng trở lại bằng xương bằng thịt
một ít chỗ kia, chỗ này một ít
cũng no đầy một dãy hành lang
Người trở về dấu nếp da nhăn
dấu phiêu bạc chân trời góc bể
Vết phấn xưa nghe chừng vẫn trẻ
Tiếng nhỏ đọc bài ngọt sốt như xưa
Bất kể là người về tới hay chưa
vẫn nghe tiếng trống trường giục giã
vẫn tiếng guốc cầu thang thông thả
vẫn thân tình tiếng gọi mây tao
Em bây giờ vẫn nét xanh xao
của sách vở tú hai tú một
dấu em có quần bò, áo mốt
thì cũng em guốc mộc áo dài
Kính mời em dừng lại nơi đây
chỗ tay vịn cầu thang tới lớp
Đứng bên em vẫn nghe hồi hộp
Như ngày xưa hồi hộp bên em
Có điều gì em muốn nói thêm
muốn cười, khóc... hay chi cũng được
Bàn ghế đó: khung trời buổi trước
sẽ theo ta cười, khóc trọn đời
Ghế với bàn, bàn với ghế ta ơi!
Cứ ngồi đó chờ ta trở lại.
(Bàn Với Ghế Ta Ơi)

Xưa nay, dường như không có thi sĩ nào làm thơ hay mà không biết mơ mộng... Hồi còn nhỏ mới ê a học thơ vài ba bài lúc còn ngồi ghế nhà trường, tôi thường nghe thi sĩ Hàn Mặc Tử rao bán trăng: “Ai mua trăng, tôi bán trăng cho...” Vâng, chính cái điều không tưởng tượng nổi có người muốn rao “bán trăng” vì quá đa tình ấy, làm người đọc thế hệ chúng tôi cứ mỗi lần nhắc tới Hàn Mặc Tử là cứ nhớ câu thơ rất quen thuộc nằm lòng!

Nhưng với nhà thơ Nguyễn Cát Đông, anh không muốn rao bán trăng như Hàn Mặc Tử nữa vì, trước hết, anh không muốn bắt chước người nổi tiếng; thứ nữa là việc rao bán trăng như vậy đã thuộc về cái thời dĩ vãng qua lâu rồi, không còn hợp thời của Nguyễn Cát Đông của thời buổi bây giờ ... Và lại, nếu anh muốn bán, thì “trăng xưa” của Nguyễn Cát Đông cũng đã “lạc” mất lâu rồi, còn đâu nữa để một lần mà rao với bán!

“Khi người về dấu dấu chân xưa
có nghe tiếng điu hiu rất lạ
Lau lách cũ bên dòng kinh ngọn lã
chừng như quen, như lạ người về
Vẫn ngàn năm con cuộc gọi hè
Tiếng bìm bịp nghe trầm con nước lớn
Người dấu thấy lời chim đoài đoan
Cũng không ngờ người đoài đoan hơn chim
Con trăng nào vẫn đậu mái tây hiên
Khăn lụa tím còn phơi bờ giậu
Đã thật xa một mùa trăng cũ
sao trên khăn còn giọt vẫn giọt dài

Bếp thần thờ nhà khói chiều nay
hồn thực nữ chìm sâu bến đợi
Tình buổi ấy cũng buồn như khói
nên thành mây lạc bến xa bờ
để người về mắt dấu trắng xưa
Chim vườn cũ nghe chùng cũng lạc
thì đừng trách lâu không hoàng hạc
chỉ còn nghe lá rụng hiên ngoài
Mòn một đời đá nát vàng phai
Tàn một cánh hường nhan phận bạc
nên nửa mảnh trăng thề đã khác
đã phôi pha tự buổi xuân tàn!"
(Trăng xưa cũng lạc)

Xin mở ở đây một dấu ngoặc để lướt qua một chút về cách dùng chữ "Mòn một đời" trong đoạn kết bài thơ vừa rồi của tác giả quá đặc sắc; trước hết vì nó quá giản dị, quá gần gũi mà khó dùng vì nó không chứa chút gì chất thơ với thần trong đó nhưng nó lại rất là thơ; thứ nữa, nhóm ba chữ ấy nó mang lại cái tứ thơ rất lạ mà hàm súc bởi lẽ "mòn một đời" là diễn tả được cái cùng cực của một phận người như người ta thường nói "mòn chí, mòn dạ, mòn hơi, mòn lòng, mòn sức..." thì ""mòn một đời", theo tôi, nó bao hàm tất cả ý nghĩa của những chữ mà tôi vừa lược kể vậy. Bạn không thấy tác giả rất cực khi lựa chọn những chữ này cho câu thơ của anh sao?

Giờ xin trở lại, trong dòng đời trôi, cứ trôi đi mãi không ngừng ấy, đôi lúc "nửa mảnh trăng thề đã khác/ đã phôi pha tự buổi xuân tàn!", có lẽ vì để "trăng xưa" mà "cũng lạc" nên Nguyễn Cát Đông bị trăng bắt đền, nên anh phải làm rất nhiều thơ về "trăng". Chẳng hạn, có một lần, tác giả đã "say trăng":

"Dù em là nguyệt hay trăng
Thì em cũng vẫn là Hằng Nga tôi
Cao sang em ngự cõi trời
Tôi tên tục từ suốt đời say trăng"
(Say trăng)

Rồi chàng thi sĩ Nguyễn Cát Đông của làng Thường Thạnh Đông của Cái Răng, Cần Thơ thuở ấy, có lần lại ngủ giữa vườn trăng chìm ngập những trữ tình, những lãng đãng của một thời say đắm với ánh trăng treo trên lá trên cành hoặc trăng trôi trên dòng sông trăng bắt tận với những cánh bướm, những nụ hoa vàng bông cải cùng tiếng chim sẻ bên hiên nhà chọt thức giấc, cùng những "nụ tình ngập ánh trăng chơi":

"Em vô tình
thả rớt một dòng trăng
để cánh bướm vườn khuya mắt ngủ
luống cái tàn đông
cũng ngậm trăng mà xôn xao kết nụ
tôi cũng nghe mình đầy ứ một vườn trăng
trăng chảy ngọt ngào
trăng chảy mênh mông
đôi chim sẻ bên hàng hiên chọt thức
chọt chấp chới môi tím môi ướt
trăng đậm như tình
trăng mộng như thơ

một cánh cửa hồn tôi bỗng hé, đâu ngờ
để em dạo gót hồng thư thả
Em là hương, là trắng
là sóng vàng rộn rã
chảy hiền từ
qua từng ngõ ngách tôi
tôi ngủ hiền từ
giữa nhánh trắng trôi
giữa một vườn em
vườn trắng tình tự
có một lúc, hình như, bỗng nở
mấy nụ thơ tình ngập ánh trắng chơi
Em, một vườn trắng
Vàng một vườn tôi”
(Vườn trắng)

Với tám chữ bình dị, mộc mạc mà đơn giản, không trau chuốt cầu kỳ gì mà thi nhân vừa thay lời kết cho những vần thơ vừa kể về trắng, ở đó trắng và người hòa quyện lấy nhau không rời quả là quá đẹp, quá trữ tình và quá lãng mạn:

“Em, một vườn trắng
Vàng một vườn tôi”

Thêm nữa, trong thơ Nguyễn Cát Đông, người đọc bắt gặp trắng lúc nào cũng chan hòa vào một hình tượng có thật như là tóc, như là bông để chúng ta có những câu thơ vẽ nên bức thanh thủy mặc mà giàu cảm xúc, lung linh, sống động...

Xin mời bạn, dưới đây là mấy vần thơ về “tóc trắng” ngọt ngào mà tha thiết:

“Em về tóc nhuộm màu trắng
Tôi mơn con mắt giữa hằng hà sao
Áo hoa hay má em đào
Nghe trong sắc lụa có hào quang em
Ngọt câu tình tự lời chim
Hay lời tôi ghen giữa im lặng chờ
Bước em. Bước khẽ. Bước hờ
Em mộng lung để vật vờ bước tôi
Cuối đường tóc chảy trắng trôi
Em trong cửa khép. Tôi nơi cõi ngoài
Trắng về ngủ muộn trong mây
Tóc em ngủ muộn trên ngày tháng tôi”
(Tóc trắng)

Và, bài “Trăng hoa” với câu thơ ngắt nhịp từng chập, từng chập mà bồi hồi:

“Rừng bỗng thấp
Thấp
Mù đại lãnh
Núi khốc khô
Đá rớt
Địa tầng
Mâm bỗng nhú từ nghìn thu động
Phút định hình hoa động tình trăng.”
(Trăng hoa)

Dường như nhà thơ Nguyễn Cát Đông không có in thơ thành sách, nhưng thơ anh còn rất nhiều, nhiều lắm, rải rác trên các trang mạng, phần nhiều ngự trị trên trang nhà Phan Thanh Giản & Đoàn Thị Điểm (Cần Thơ) mà anh là người chủ bút, hầu hết đều

tha thiết, như trong những bài “Tháng tư, nhớ Sài Gòn”, “Tiếng cười em”, “Hạt tình”, “Cây si”, “Ví dầu”, “Nước mắt”, “Thu rơi”, vân vân... và còn nhiều nữa; nhưng ở đây tôi muốn mời bạn cùng thưởng thức thêm một bài thơ của Nguyễn Cát Đông rất giản dị mà đẹp; đẹp cả hình thức lẫn nội dung, bài “Chuối Ngọc”, mà theo thiển ý của tôi, một người nhà quê già, bạn chỉ cần liếc mắt qua một chút với chừng ấy thôi, là bạn đã nhận ra được thể nào là quý báu và hạnh phúc trong tình chồng vợ, nghĩa phu thê mấy chục năm gắn bó với nhau rồi!

Xin mời bạn:

Chuối Ngọc

**“Chợt thấy tình như chuối ngọc châu
để anh đếm từng ngày châu ngọc
Hạt chuối đầu: em huyền mái tóc
Cho thơ anh suối chảy miên trường
Có chút gì như chút dễ thương
Chút mộng, chút mơ, chút hờn, chút dối
Chỉ một chút của em mà lòng anh bão nổi
Nghe sao thương giọt nắng bên thềm**

Advertisements

Report this ad

**Nghe ngọt ngào từng hạt mưa đêm
để anh thức làm thơ. Và làm thêm nỗi nhớ
Rồi từng hạt ngọc châu tình yêu tuổi nhỏ
nối dài thêm xâu chuỗi ân tình
Một đoạn đường dài, vạn nẻo công chèo
Ta nắm chặt tay vượt ngàn thương khó
Hương lửa ba sinh ngọt ngào từng hơi thở
Hun tình yêu nồng thắm đến bây giờ
Tạ ơn Người Tình-Người Vợ-Người Thơ
Đã hết dạ cùng anh kết tròn xâu chuối ngọc”
(Nguyễn Cát Đông- Trần Bang Thạch)**

Tóm lại, sau khi đọc một số các bài thơ của nhà thơ Nguyễn Cát Đông-Trần-Bang Thạch trên trang nhà Phan Thanh Giản & Đoàn Thị Điểm, tôi nhận ra được ở những trang thơ ấy cái hơi thơ của tác giả nó phẳng phất cái nét văn chương rất uyên bác của một nhà mô phạm mà khiêm cung, bình dân và ân cần; cái giản dị của chữ dùng mà bàng bạc một tấm lòng chơn chất của người con xa quê không lúc nào quên mình là nhà quê, là dân vườn, là dân ruộng. Thêm nữa, Nguyễn Cát Đông còn là một người học trò già luôn ghi khắc trong tâm tấm lòng nhớ ơn thầy cũ của mình và chính anh lại là một người thầy cũ nhớ trường, nhớ lớp, nhớ bàn, nhớ ghế, nhớ bạn và nhớ học trò ngày nào của anh nữa, không dứt.... Đặc biệt, tác giả còn là một người bạn đời chung thủy rất mực với “Tạ ơn Người Tình-Người Vợ-Người Thơ/ Đã hết dạ cùng anh kết tròn xâu chuối ngọc”!

Ồi, đẹp biết bao!

Hai Trần

Houston, ngày 17.01.2021